

I. MỤC ĐÍCH RA ĐỀ KIỂM TRA

1. Mục đích: Kiểm tra, đánh giá năng lực tiếp thu kiến thức của học sinh qua ba mức độ: nhận biết, thông hiểu, vận dụng, trong đó chú trọng kiểm tra, đánh giá năng lực đọc – hiểu và tạo lập văn bản của học sinh.

2. Kiến thức: Thu thập thông tin để đánh giá mức độ đạt chuẩn kiến thức kĩ năng trong chương trình Ngữ văn của học sinh qua các bài đã học trong 7 tuần của học kì I; Vận dụng được những kiến thức để trả lời những câu hỏi và tạo lập văn bản theo yêu cầu.

3. Kỹ năng:

- Kỹ năng đọc hiểu văn bản.
- Kỹ năng thu thập, lựa chọn và xử lí thông tin liên quan đến văn bản.
- Kỹ năng trình bày suy nghĩ, cảm nhận của cá nhân về ý nghĩa của văn bản.
- Vận dụng được kĩ năng phân tích đề, lập dàn ý, viết đoạn văn NLVH và bài văn NLXH hoàn chỉnh.

4. Thái độ: Chủ động, tích cực trong việc lựa chọn hướng giải quyết vấn đề một cách hợp lý.

II. HÌNH THỨC KIỂM TRA: Tự luận.

III. MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I MÔN NGỮ VĂN, LỚP 12

TT	Thành phần năng lực	Mạch nội dung		Số câu		Cấp độ tư duy				
I	Năng lực đọc	Văn bản đọc hiểu (Truyện ngắn hiện đại)	5	Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Tổng
				Số câu	Tỷ lệ	Số câu	Tỷ lệ	Số câu	Tỷ lệ	40%
				2	10%	2	20%	1	10%	
II	Năng lực viết	Nghị luận văn học	1	5%		5%		10%		20%

		(Viết đoạn văn về một khía cạnh của vấn đề nghị luận văn học)					
		Nghị luận xã hội (Viết văn bản nghị luận về một vấn đề xã hội)	1	7,5%	10%	22,5%	40%
Tỷ lệ				22,5%	35%	42,5%	100%
Tổng			7	100%			

IV. BẢNG ĐẶC TẢ YÊU CẦU CÁC KĨ NĂNG KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

TT	Thành phần năng lực	Mạch nội dung	Mức độ kiến thức, kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			Tỷ lệ
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	
I	Đọc hiểu	Truyện ngắn hiện đại	Nhận biết: - Nhận biết lời kể, ngôi kể, lời người kể chuyện và lời nhân vật. - Nhận biết đề tài, không gian, thời gian, chi tiết tiêu biểu trong truyện. - Nhận biết được những đặc điểm của nhân vật, cốt truyện, câu chuyện trong tác phẩm truyện. - Nhận biết được bối cảnh lịch sử - văn hóa được thể hiện trong văn bản truyện. Thông hiểu: - Tóm tắt được cốt truyện và lí giải được ý nghĩa, tác dụng của cốt truyện.	2 câu	2 câu	1 câu	40%

			- Phân tích được các chi tiết tiêu biểu, đề tài, câu chuyện và lí giải được mối quan hệ giữa các yếu tố này trong tính chỉnh thể của tác phẩm. - Lí giải được ý nghĩa, tác dụng của việc lựa chọn lời kể, ngôi kể, điểm nhìn trong tác phẩm. - Phân tích, đánh giá được đặc điểm của nhân vật và vai trò của nhân vật trong tác phẩm. - Xác định được chủ đề, tư tưởng của tác phẩm; chỉ ra được những căn cứ để xác định chủ đề, tư tưởng của tác phẩm. - Phát hiện và lí giải các giá trị đạo đức, văn hóa từ văn bản. - Giải thích được ý nghĩa, tác dụng của các biện pháp nghệ thuật xây dựng nhân vật. Vận dụng: - Rút ra được bài học về cách nghĩ, cách ứng xử do văn bản gợi ra. - Nêu được ý nghĩa hay tác động của tác phẩm đối với tình cảm, quan niệm, cách nghĩ của bản thân trước một vấn đề đặt ra trong đời sống hoặc văn học. - Vận dụng những hiểu biết về bối cảnh lịch sử - văn hoá được thể hiện trong văn bản để lí giải ý nghĩa, thông điệp của văn bản. - Đánh giá được ý nghĩa, giá trị của thông điệp, chi tiết, hình tượng, những đặc sắc về nghệ thuật trong tác phẩm theo quan niệm của cá nhân.				
--	--	--	--	--	--	--	--

II	Viết	1. Viết đoạn văn bàn về một khía cạnh của vấn đề văn học	Nhận biết: - Giới thiệu được tác phẩm, tác giả, thể loại,... của đoạn trích/tác phẩm. - Đảm bảo cấu trúc, bố cục của một đoạn văn nghị luận. Thông hiểu: - Trình bày được những nội dung khái quát của đoạn trích/ tác phẩm văn học. - Phân tích được những đặc sắc về chủ đề, nhân vật của đoạn trích/ tác phẩm. - Kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic của mỗi luận điểm. - Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. Vận dụng: - Nêu được những bài học rút ra từ đoạn trích/ tác phẩm. - Thể hiện được sự đồng tình / không đồng tình với thông điệp của tác giả (thể hiện trong đoạn trích/ tác phẩm). - Có cách diễn đạt độc đáo, sáng tạo, hợp logic. - Đánh giá được ý nghĩa, giá trị của nội dung và hình thức đoạn trích/ tác phẩm. - Thể hiện rõ quan điểm, cá tính người viết.	1*	1*	1*	20%
		2. Viết văn bản nghị luận bàn về một vấn đề xã hội.	Nhận biết: - Xác định được yêu cầu về nội dung và hình thức của bài văn nghị luận. - Xác định rõ được mục đích, đối tượng nghị luận. - Mô tả được vấn đề xã hội và những dấu hiệu, biểu hiện của vấn đề xã hội trong bài viết. Thông hiểu:	1*	1*	1*	40%

		- Triển khai vấn đề nghị luận thành những luận điểm phù hợp. - Kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic của mỗi luận điểm. - Đảm bảo cấu trúc của một văn bản nghị luận; đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. Vận dụng: - Đánh giá được ý nghĩa, ảnh hưởng của vấn đề đối với con người, xã hội. - Nêu được những bài học, những đề nghị, khuyến nghị rút ra từ vấn đề bàn luận. - Sử dụng kết hợp các phương thức tự sự, miêu tả, biểu cảm,... để tăng sức thuyết phục cho bài viết. - Thể hiện rõ quan điểm, cá tính trong bài viết.					
Tỉ lệ %				22,5%	35%	42,5%	100%
Tỉ lệ chung		100%					

Ea Kar, ngày 10 tháng 10 năm 2025

TỔ TRƯỞNG CHUYÊN MÔN



Th.S. Nguyễn Thanh Du

Ea Kar, ngày tháng năm 2025

DUYỆT CỦA BAN GIÁM HIỆU